

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thủy Nguyên, ngày 19 tháng 7 năm 2021

Số: 125/2021/QĐHG-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán ra quyết định: Lương Ngọc Anh.

Căn cứ vào Điều 117; Điều 119; Điều 298; Điều 299; Điều 317; Điều 318; Điều 319; Điều 320; Điều 500; Điều 501; Điều 502 Bộ luật dân sự; Điều 130 Luật Đất đai năm 2003; Điều 91 và Điều 95 Luật các Tổ chức Tín dụng;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 17 tháng 5 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc Dân sự giữa:

- Người khởi kiện: Ngân hàng LV; địa chỉ: Tòa nhà Capital Tower, số 109 T, phường C, quận H, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn s - Chức vụ: Tổng Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Hoàng Cẩm H - Chức vụ: Chuyên viên khách hàng - Ngân hàng LV (Văn bản ủy quyền số 102/2021/QĐ-LienVietPostBankHP-PGDTN ngày 03/11/2009.

- Người bị kiện: Ông Phạm Quốc T, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn 8, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải:

Ngân hàng LV; địa chỉ: Tòa nhà Capital Tower, số 109 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn sơn - Chức vụ: Tổng Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Hoàng Cẩm Hằng - Chức vụ: Chuyên viên khách hàng - Ngân hàng LV và Ông Phạm Quốc T, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn 8, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ tín dụng: Tính đến hết ngày 17/3/2021 ông Phạm Quốc T xác nhận còn nợ Ngân hàng LV tổng số tiền là: 35.077.964 đồng, trong đó nợ gốc là: 20.800.207 đồng, nợ lãi là: 6.024.743 đồng và lãi phạt là: 8.253.014 đồng.

2.2. Về phương án trả nợ: Ông Phạm Quốc T phải trả nợ cho Ngân hàng LV mỗi tháng: 1.500.000 đồng, chậm nhất vào ngày 25 hàng tháng, kể từ ngày 25/7/2021. Trường hợp ông Phạm Quốc T vi phạm các nội dung đã thỏa thuận thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành thi hành khoản nợ trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi Cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Lương Ngọc Anh

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 01-OD:

- (1) Ghi tên Tòa án nhân dân cấp tỉnh của tỉnh đó nếu Tòa án nhân dân ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện (ví dụ: Tòa án nhân dân ra quyết định là Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng thì ghi “TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG”; Ghi “TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO” nếu Tòa án nhân dân ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp tỉnh.
- (2) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định;
- (3) Ghi loại tranh chấp, VD: HNGĐ, DS, KDTM.....
- (4) Ghi họ tên của Thẩm phán ký quyết định.
- (5) Ghi rõ điểm, khoản, điều luật tương ứng của Bộ luật Tố tụng dân sự và pháp luật liên quan để ra quyết định.
- (6) Ghi quan hệ tranh chấp mà người khởi kiện đề nghị giải quyết.
- (7) (8) Ghi đầy đủ tên, năm sinh, nơi cư trú của các bên đương sự.
- (9) Nếu là cá nhân thì ghi họ tên, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên, địa chỉ của cơ quan, tổ chức. Cần lưu ý đối với cá nhân, thì tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.
- (10) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các bên về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ việc đã

được thể hiện trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành tại Tòa án.